

Bản án số: 36/2021/HS-ST
Ngày: 18 - 8 -2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MÔ, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Minh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Ký và bà Trần Thị Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Minh Thư – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên mô tham gia phiên tòa: Bà Đào Thị Ngoan - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2021/QĐXXST - HS ngày 04 tháng 8 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Phùng Văn H - Sinh ngày 02 tháng 5 năm 1979 tại xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Xóm T, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Văn N và bà Nguyễn Thị Đ; bị cáo có vợ là An Thị N và có 03 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: không.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 05/5/2021 đến ngày 08/5/2021. Hiện bị cáo đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 47/2021/LCCT-TA ngày 20/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình (có mặt).

2. Nguyễn Văn C - Sinh ngày 17 tháng 7 năm 1980 tại huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Xóm T, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 1/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh B và bà Nguyễn Thị M; có vợ là Trương Thị L và có 02 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: không.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 05/5/2021 đến ngày 08/5/2021. Hiện bị cáo đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 48/2021/LCCT-TA ngày 20/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình (có mặt).

3. Vũ Văn Đ - Sinh ngày 10 tháng 3 năm 1980 tại xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Xóm T, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn B và bà Vũ Thị T, có vợ là Nguyễn Thị H và có 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: không;

nhân thân: tại bản án số 07/HSST ngày 31/5/2000, Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình xử phạt Vũ Văn Đ 03 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Trộm cắp tài sản công dân” và phải nộp 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Vũ Văn Đ đã chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 28/11/2001.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 05/5/2021 đến ngày 08/5/2021. Hiện bị cáo đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 49/2021/LCCT-TA ngày 20/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình (có mặt).

4. Vũ Văn K - Sinh ngày 02 tháng 6 năm 1978 tại huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Xóm T, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 2/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn B và bà Vũ Thị T; có vợ là Nguyễn Thị O và có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: không; nhân thân:

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 19/CAYM ngày 06/4/2000, Công an huyện Yên Mô, Ninh Bình đã xử phạt Vũ Văn K 200.000 đồng về hành vi “Mua, bán, cất giữ tài sản người khác mà biết rõ tài sản đó do người khác vi phạm pháp luật mà có”;

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 55/QĐ-XPHC Ngày 14/10/2011, Công an huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình đã xử phạt Vũ Văn K 1.500.000 đồng về hành vi “Trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người khác”, Vũ Văn K đã chấp hành quyết định xử phạt ngày 24/10/2011;

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03/QĐ-XPHC Ngày 29/01/2018, Công an xã Khánh Dương, huyện Yên Mô xử phạt Vũ Văn K 1.000.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”, Vũ Văn K đã chấp hành quyết định xử phạt ngày 01/02/2018.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 05/5/2021 đến ngày 08/5/2021. Hiện bị cáo đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 50/2021/LCCT-TA ngày 20/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình (có mặt).

5. Vũ Hoàng A - Sinh ngày 11 tháng 6 năm 1991 tại huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Xóm T, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn A và bà Dương Thị Gi, có vợ là Trịnh Thị Q (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 85 ngày 16/8/2013, Công an huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đã xử phạt Vũ Hoàng A 1.500.000 đồng về hành vi “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, Vũ Hoàng A đã chấp hành quyết định xử phạt ngày 16/8/2013.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 05/5/2021 đến ngày 08/5/2021. Hiện bị cáo đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 51/2021/LCCT-TA ngày 20/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình (có mặt).

6. Vũ Văn Ch - Sinh ngày 18 tháng 01 năm 1975 tại huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Xóm T, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc

tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn Đ (đã chết) và bà Đào Thị O (đã chết), có vợ là Hoàng Thị H và có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 02/QĐ-XPHC ngày 29/01/2018, Công an xã Khánh Dương, huyện Yên Mô xử phạt Vũ Văn Ch 1.000.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”, Vũ Văn Ch đã chấp hành quyết định xử phạt ngày 01/02/2018.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 05/5/2021 đến ngày 08/5/2021. Hiện bị cáo đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 52/2021/LCCT-TA ngày 20/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Bà Vũ Thị Đ, sinh năm: 1958; địa chỉ: Xóm T, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn Q (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 05/5/2021 Phùng Văn H, Nguyễn Văn C, Vũ Văn Đ cùng đi đám cưới nhà ông Vũ Văn T tại xóm T, xã K, huyện Y. Trong lúc ăn cỗ H rủ C, Đ “anh em ăn xong tý sang nhà bà C làm tý Liêng” thì C, Đ đồng ý. Đến 19 giờ 00 phút cùng ngày H, C, Đ đến nhà bà Vũ Thị Đ sinh năm 1958, có chồng tên là C ở cùng xóm T, xã K là người quen trong họ hàng (H hay gọi là bà C), cách đám cưới khoảng 150 mét, khi đến gặp bà Đ đang trông cháu, H nói với bà Đ “Bọn em ngồi chơi bài vui tý nhé”, nghĩ là mọi người chơi đánh bài vui nên bà Đ đồng ý và nói “Ừ”, lúc này C nhìn thấy trên nóc tủ ly nhà bà Đ có bộ bài tú lơ khơ nên lấy xuống và cùng H, Đ ngồi trên chiếc đã chải sẵn trên nền nhà chơi đánh bạc, H đưa ra mức đặt cửa là 10.000 đồng, cao nhất là 100.000 đồng, C chia ván bài đầu tiên cho ba người đánh bạc đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày thì Vũ Văn K vào và đánh bạc cùng và được cả ba đồng ý. Lúc này bà Đ bế cháu lên giường nằm ngủ. Đến khoảng 19 giờ 40 phút, lần lượt có Vũ Hoàng A, Vũ Văn Ch và Vũ Văn P trú tại xóm T, xã K, huyện Y đến thấy mọi người đang đánh bạc xin vào chơi và được mọi người đồng ý. Hình thức chơi, mức đặt cửa không thay đổi. Đến 20 giờ 50 phút cùng ngày, khi H, C, Đ, K, P, A, Ch đang đánh bạc thì bị Công an huyện Yên Mô phát hiện bắt quả tang, lập biên bản thu giữ 01 chiếu cói KT (1,6 x 1,8)m, 52 quân bài tú lơ khơ cũ đã qua sử dụng, tổng số tiền 9.950.000 đồng, trong đó số tiền trên chiếu bạc là 3.090.000 đồng, số tiền trong người các đối tượng là 6.860.000 đồng, gồm: thu giữ của Phùng Văn H 4.100.000 đồng (240.000 đồng trên chiếu trước mặt, 10.000 đồng tiền gà và 3.850.000 đồng trong người), Nguyễn Văn C 690.000 đồng (170.000 đồng để trên chiếu trước mặt, 10.000 đồng tiền gà, 510.000 đồng trong người), Vũ Văn Đ 2.280.000 đồng (1.270.000 đồng trên chiếu trước mặt, 10.000 đồng tiền gà, trong người 1.000.000 đồng), Vũ Văn K 610.000 đồng (100.000 đồng trên chiếu trước mặt, 10.000 đồng tiền gà, trong người 500.000 đồng), Vũ Hoàng P 1.310.000 đồng (300.000 đồng trên chiếu và 10.000 đồng tiền

gà, trong người 1.000.000 đồng), Vũ Hoàng A 710.000 đồng (700.000 đồng tiền trên chiếu trước mặt, 10.000 đồng tiền gà, trong người không có), Vũ Văn Ch 250.000 đồng (240.000 đồng tiền trên chiếu trước mặt, 10.000 đồng tiền gà, trong người không có).

Quá trình điều tra vụ án xác định tổng số tiền Phùng Văn H, Nguyễn Văn C, Vũ Văn Đ, Vũ Văn K, Vũ Văn Phúc, Vũ Hoàng A và Vũ Văn Ch sử dụng vào mục đích đánh bạc là 6.950.000 đồng, trong đó Phùng Văn H sử dụng số tiền 1.300.000 đồng, khi bị bắt thắng 1.300.000 đồng; Nguyễn Văn C sử dụng số tiền 400.000 đồng, khi bị bắt thắng 290.000 đồng; Vũ Văn Đ sử dụng số tiền 1.000.000 đồng, khi bị bắt thắng 280.000 đồng; Vũ Văn K sử dụng số tiền 700.000 đồng, khi bị bắt thua 590.000 đồng; Vũ Văn P sử dụng số tiền 1.000.000 đồng, khi bị bắt thắng 310.000 đồng; Vũ Hoàng A sử dụng số tiền 1.300.000 đồng, khi bị bắt thua 590.000 đồng, Vũ Văn Ch sử dụng số tiền 1.250.000 đồng, khi bị bắt thua 1.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 32/CT-VKS ngày 19 tháng 7 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình đã truy tố các bị cáo Phùng Văn H, Nguyễn Văn C, Vũ Văn Đ, Vũ Văn K, Vũ Hoàng A và Vũ Văn Ch ra trước Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình để xét xử về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1, khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình giữ nguyên quyết định truy tố, đánh giá tính chất vụ án, xem xét hậu quả do hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo Phùng Văn H, Nguyễn Văn C, Vũ Văn Đ, Vũ Văn K, Vũ Hoàng A và Vũ Văn Ch phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Phùng Văn H, Vũ Văn K, Vũ Văn Ch

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Vũ Văn Đ.

- + Xử phạt bị cáo Phùng Văn H từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ đi 3 ngày tạm giữ chuyển đổi thành 9 (chín) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Khánh Dương, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Phùng Văn H cho Ủy ban nhân dân xã Khánh Dương, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình là nơi bị cáo thường trú, giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Phạt bổ sung đối với bị cáo Phùng Văn H từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

- Khấu trừ 5% đến 10% thu nhập của bị cáo Phùng Văn H trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

- + Xử phạt bị cáo Vũ Văn K từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ đi 3 ngày tạm giữ chuyển đổi thành 9 (chín) ngày cải tạo không giam giữ.

Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Khánh Dương, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Vũ Văn K cho Ủy ban nhân dân xã Khánh Dương, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình là nơi bị cáo thường trú, giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Phạt bổ sung đối với bị cáo Vũ Văn K từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Khấu trừ 5% đến 10% thu nhập của bị cáo Vũ Văn K trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

+ Xử phạt bị cáo Vũ Văn Ch từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ đi 3 ngày tạm giữ chuyển đổi thành 9 (chín) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Khánh Dương, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Vũ Văn Ch cho Ủy ban nhân dân xã Khánh Dương, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình là nơi bị cáo thường trú, giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Phạt bổ sung đối với bị cáo Vũ Văn Ch từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Khấu trừ 5% đến 10% thu nhập của bị cáo Vũ Văn Ch trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

+ Xử phạt bị cáo Vũ Văn Đ từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ đi 3 ngày tạm giữ chuyển đổi thành 9 (chín) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Khánh Dương, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Vũ Văn Đ cho Ủy ban nhân dân xã Khánh Dương, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình là nơi bị cáo thường trú, giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Phạt bổ sung đối với bị cáo Vũ Văn Đ từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Khấu trừ 5% đến 10% thu nhập của bị cáo Vũ Văn Đ trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Văn C và Vũ Hoàng A.

Phạt tiền bị cáo Nguyễn Văn C từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Phạt tiền bị cáo Vũ Hoàng A từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: số tiền 6.950.000 đồng là số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân đã qua sử dụng; 01 chiếu cói đã qua sử dụng có kích thước (1,6x1,8)m.

- Trả lại cho bị cáo Phùng Văn H số tiền 1.500.000 đồng, bị cáo Vũ Văn Đ số tiền 1.000.000 đồng, bị cáo Vũ Văn K số tiền 500.000 đồng là số tiền các bị cáo không sử dụng vào việc đánh bạc nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi bị truy tố như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô đã nêu. Các bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt. Các bị cáo Phùng Văn H, Nguyễn Văn C, Vũ Văn Đ, Vũ Văn K, Vũ Hoàng A và Vũ Văn Ch nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của các bị cáo Phùng Văn H, Nguyễn Văn C, Vũ Văn Đ, Vũ Văn K, Vũ Hoàng A và Vũ Văn Ch tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 05/5/2021 tại nhà bà Vũ Thị Đ ở xóm T, xã K Dương, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, Phùng Văn H, Nguyễn Văn C, Vũ Văn Đ, Vũ Văn K, Vũ Văn Phúc, Vũ Hoàng A và Vũ Văn Ch đã có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền với hình thức đánh “Liêng” đến khoảng 22 giờ 50 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Yên Mô phát hiện bắt quả tang, thu giữ tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là 6.950.000 đồng.

Các bị cáo đều là người trưởng thành có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đều nhận thức được việc đánh bạc trái phép là hành vi bị pháp luật cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện gây mất trật tự công cộng trên địa bàn. Chính vì thế, hành vi của các bị cáo Phùng Văn H, Nguyễn Văn C, Vũ Văn Đ, Vũ Văn K, Vũ Hoàng A và Vũ Văn Ch đã phạm vào tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

“Điều 321: Tội đánh bạc

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành

vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm

2.

3. *Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”*

[3] Về vai trò, vị trí của các bị cáo trong vụ án:

Trong vụ án này có nhiều đối tượng tham gia nhưng mang tính đồng phạm giản đơn, khi quyết định hình phạt cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đồng thời xem xét đến vai trò của từng bị cáo để cá thể hóa mức hình phạt cho phù hợp.

Đối với bị cáo Phùng Văn H, bị cáo là người chủ động khởi xướng việc đánh bạc, chọn địa điểm, quy định hình thức chơi và mức sát phạt, mặt khác bị cáo sử dụng số tiền đánh bạc nhiều nhất, do đó bị cáo giữ vai trò, vị trí thứ nhất trong vụ án.

Đối với các bị cáo Nguyễn Văn C và Vũ Văn Đ, khi được H rủ, các bị cáo đều tích cực tham gia vào việc đánh bạc ngay từ đầu, C trực tiếp lấy bộ bài và chia ván bài đầu tiên, do đó bị cáo Đ và bị cáo C được xác định giữ vai trò thứ hai trong vụ án.

Đối với bị cáo Vũ Văn Ch, Vũ Hoàng A, Vũ Văn K thấy các bị cáo khác đánh bạc đã tích cực hưởng ứng, do đó các bị cáo Vũ Văn Ch, Vũ Hoàng A, Vũ Văn K giữ vai trò, vị trí cuối cùng trong vụ án.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Phùng Văn H, Nguyễn Văn C, Vũ Văn K, Vũ Hoàng A và Vũ Văn Ch đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về nhân thân của các bị cáo:

Bị cáo Phùng Văn H và bị cáo Nguyễn Văn C có nhân thân tốt.

Các bị cáo Vũ Hoàng A, Vũ Văn Đ, Vũ Văn Ch, Vũ Văn K đều là người có nhân thân xấu.

Bị cáo Vũ Văn Đ bị xử phạt 3 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Trộm cắp tài sản công dân” tại bản án số 07/HSST ngày 31/5/2000 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô. Bị cáo đã chấp hành xong bản án nên theo quy định tại Điều 70 của Bộ luật Hình sự, bị cáo đương nhiên được xóa án tích.

Các bị cáo Vũ Văn Ch, Vũ Hoàng A đều đã bị xử phạt vi phạm hành chính và đều đã chấp hành xong quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Bị cáo Vũ Văn K đã nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính, trong đó có lần xử phạt vi phạm hành chính vào năm 2000 về hành vi “Mua, bán, cất giữ tài sản người khác mà biết rõ tài sản đó do người khác vi phạm pháp luật mà có”, xác định trong lần vi phạm này bị cáo không được nhận Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, không bị cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt nên mặc dù bị cáo chưa chấp hành quyết định xử phạt vẫn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính.

[6] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của các bị cáo diễn ra tại khu dân cư làm ảnh hưởng tới tình hình an ninh trật tự trên địa bàn, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Do đó cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật và có mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của các bị cáo

Xét tính chất hành vi phạm tội, vị trí, vai trò của các bị cáo trong vụ án, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Đối với bị cáo Phùng Văn H là người khởi xướng việc đánh bạc, chọn địa điểm để đánh bạc, quy định hình thức chơi và mức sát phạt, bị cáo là người sử dụng số tiền nhiều nhất vào việc đánh bạc, tham gia đánh bạc từ khi bắt đầu cho đến khi bị bắt thể hiện sự tích cực trong hành vi phạm tội. Các bị cáo Vũ Văn Đ, Vũ Văn K và Vũ Văn Ch tham gia tích cực vào việc đánh bạc. Bị cáo Vũ Văn Đ đã từng bị đưa ra xét xử về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”, các bị cáo Vũ Văn K, Vũ Văn Ch đều đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc vào năm 2018. Mặc dù đến nay bị cáo Đ đã chấp hành xong bản án, bị cáo Kết, bị cáo Chương đã chấp hành xong quyết định xử phạt nhưng các bị cáo lại tiếp tục phạm tội đánh bạc thể hiện ý thức coi thường pháp luật của các bị cáo. Do đó khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo Phùng Văn H, Vũ Văn Đ, Vũ Văn K và Vũ Văn Ch cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc hơn so với các bị cáo khác.

Các bị cáo Phùng Văn H, Vũ Văn Đ, Vũ Văn K, Vũ Văn Ch có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ chịu sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ để răn đe các bị cáo, giúp các bị cáo cải tạo, sửa chữa sai lầm.

Đối với các bị cáo Nguyễn Văn C, Vũ Hoàng A giữ vai trò thứ yếu trong vụ án, sử dụng số tiền không lớn vào việc đánh bạc nên chỉ cần áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính cũng đủ để giáo dục, cải tạo các bị cáo. Bị cáo C có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, sử dụng số tiền ít nhất vào việc đánh bạc nên được áp dụng mức hình phạt thấp hơn các bị cáo khác.

[7] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo Phùng Văn H, Vũ Văn Đ, Vũ Văn K, Vũ Văn Ch đều là người có thu nhập nên căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ mười triệu đồng đến năm mươi triệu đồng” áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo Phùng Văn H, Vũ Văn Đ, Vũ Văn K, Vũ Văn Ch là phù hợp.

Do đã áp dụng hình phạt chính đối với các bị cáo Nguyễn Văn C, Vũ Hoàng A là hình phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng khấu trừ thu nhập 5% trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo Phùng Văn H, Vũ Văn Đ, Vũ Văn K, Vũ Văn Ch.

[8] Trong vụ án này còn có bị can Vũ Văn P là người tham gia đánh bạc cùng với các bị cáo nhưng trong giai đoạn truy tố bị can Vũ Văn P đã chết vào ngày 06/7/2021 nên Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô đã ra Quyết định đình chỉ vụ án đối với bị can Vũ Văn P là phù hợp với quy định của pháp luật.

[9] Đối với bà Vũ Thị Đ, mặc dù các bị cáo sử dụng nơi ở thuộc sự quản lý của bà Đức để đánh bạc nhưng qua điều tra xác định bà Đ không biết việc các bị cáo đánh bạc ăn tiền tại nhà mình, không được hưởng lợi gì từ việc đánh bạc của các bị cáo nên bà Đ không vi phạm pháp luật.

[10] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Đối với số tiền 6.950.000 đồng thu giữ của các bị cáo là số tiền mà các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước là phù hợp với điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân là công cụ mà các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 chiếc chiếu cói đã qua sử dụng có kích thước (1,6x1,8)m là tài sản hợp pháp của bà Vũ Thị Đ nhưng bà Đ có đơn đề nghị do chiếc chiếu đã cũ, không có nhu cầu sử dụng nên đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật, do đó cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với số tiền 3.000.000 đồng mà Cơ quan điều tra thu giữ của các bị cáo Phùng Văn H, Vũ Văn Đ, Vũ Văn K, qua điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của các bị cáo không sử dụng vào việc đánh bạc nên cần trả lại số tiền trên cho các bị cáo là phù hợp với quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

[11] Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[12] Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Phùng Văn H, Vũ Văn K, Vũ Văn Ch;

- Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Vũ Văn Đ;

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Văn C và Vũ Hoàng A;
- Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;
- Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố:

Các bị cáo Phùng Văn H, Nguyễn Văn C, Vũ Văn Đ, Vũ Văn K, Vũ Hoàng A và Vũ Văn Ch phạm tội: Đánh bạc.

2. Về hình phạt:

+ Xử phạt bị cáo Phùng Văn H 9 (chín) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ đi 3 ngày tạm giữ chuyển đổi thành 9 (chín) ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo còn phải chấp hành 8 (tám) tháng 21 (hai mươi một) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Khánh Dương, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Phùng Văn H cho Ủy ban nhân dân xã Khánh Dương, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình là nơi bị cáo thường trú, giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Phạt bổ sung đối với bị cáo Phùng Văn H 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Khấu trừ 5% thu nhập của bị cáo Phùng Văn H trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

+ Xử phạt bị cáo Vũ Văn Đ 6 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ đi 3 ngày tạm giữ chuyển đổi thành 9 (chín) ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo còn phải chấp hành 5 (năm) tháng 21 (hai mươi một) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Khánh Dương, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Vũ Văn Đ cho Ủy ban nhân dân xã Khánh Dương, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình là nơi bị cáo thường trú, giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Phạt bổ sung đối với bị cáo Vũ Văn Đ 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Khấu trừ 5% thu nhập của bị cáo Vũ Văn Đ trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

+ Xử phạt bị cáo Vũ Văn K 6 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ đi 3 ngày tạm giữ chuyển đổi thành 9 (chín) ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo còn phải chấp hành 5 (năm) tháng 21 (hai mươi một) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Khánh Dương, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Vũ Văn K cho Ủy ban nhân dân xã Khánh Dương, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình là nơi bị cáo thường trú, giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Phạt bổ sung đối với bị cáo Vũ Văn K 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Khấu trừ 5% thu nhập của bị cáo Vũ Văn K trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

+ Xử phạt bị cáo Vũ Văn Ch 6 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ đi 3 ngày tạm giữ chuyển đổi thành 9 (chín) ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo còn phải chấp hành 5 (năm) tháng 21 (hai mươi một) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Khánh Dương, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Vũ Văn Ch cho Ủy ban nhân dân xã Khánh Dương, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình là nơi bị cáo thường trú, giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Phạt bổ sung đối với bị cáo Vũ Văn Ch 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Khấu trừ 5% thu nhập của bị cáo Vũ Văn Ch trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

- Phạt tiền bị cáo Vũ Hoàng A 22.000.000 đồng (Hai mươi hai triệu đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

- Phạt tiền bị cáo Nguyễn Văn C 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: số tiền 6.950.000 đồng (sáu triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng) thu giữ của các bị cáo.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân đã qua sử dụng; 01 chiếc cói đã qua sử dụng có kích thước (1,6x1,8)m.

- Trả lại cho bị cáo Phùng Văn H số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng); bị cáo Vũ Văn Đ số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng); bị cáo Vũ Văn K số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

Chi tiết vật chứng theo theo ủy nhiệm chi ngày 20/7/2021 và biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/7/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mô và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Mô.

4. Về án phí:

Buộc các bị cáo Phùng Văn H, Nguyễn Văn C, Vũ Văn Đ, Vũ Văn K, Vũ Hoàng A và Vũ Văn Ch mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng

mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Yên Mô;
- Cơ quan CSĐT và Cơ quan THAHS Công an huyện Yên Mô;
- Chi cục THADS huyện Yên Mô;
- Các bị cáo;
- Người có QL, NVLQ;
- Lưu: hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Thị Thu Minh